

Trường kinh doanh và công nghệ Toyama
Khoa Kinh doanh quốc tế

Thông tin tuyển sinh dành cho DHS

2018

Toyama College of Business and Information Technology

富山情報ビジネス専門学校

郵便番号 : 939-0341 富山県射水市三ヶ 576

電話 : 0766-55-1420 FAX : 0766-550757

E-mail: bit@te.urayama.ac.jp URL : <http://www.bit.urayama.ac.jp/>

1. Tư cách nhập học

Hoàn tất 12 năm học tại nước nhà, đồng thời đáp ứng một trong những điều kiện dưới đây:

- a) Hoàn tất khóa học tiếng Nhật tối thiểu 6 tháng tại trường được tổ chức 日本語教育振興協会 công nhận.
- b) Đạt chứng chỉ N3 tiếng Nhật hoặc trình độ tiếng Nhật tương đương.
- c) Quá trình học tối thiểu 1 năm tại trường học được quy định ở điều 1 Luật giáo dục Nhật bản.

2. Hồ sơ

Hồ sơ người đăng ký học cần tự chuẩn bị

- (1) Đơn xin nhập học (mẫu đơn do nhà trường cấp, **người đăng ký tự viết**)
Điền đầy đủ thông tin vào đơn, dán ảnh giống với Phiếu dự thi.
- (2) Sơ yếu lý lịch (mẫu đơn do nhà trường cấp, **người đăng ký tự viết**)
Khi rõ ràng về "Mục đích học tập", mục tiêu phấn đấu trong quá trình du học Nhật. Bạn sẽ làm thế nào để áp dụng những kiến thức mình sẽ học được nhằm phục vụ tương lai.
- (3) Một trong những giấy tờ dưới đây:
 - a) Giấy tờ chứng minh hoàn tất khóa học tiếng Nhật tối thiểu 6 tháng tại trường được tổ chức 日本語教育振興協会 công nhận (bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận học viên)
 - b) Chứng chỉ bằng N3 hoặc tương đương (như là JTEST、NATTEST...)
 - c) Giấy tờ chứng minh quá trình học tối thiểu đạt 1 năm tại trường học được quy định ở điều 1 Luật giáo dục Nhật bản (bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận học viên)
- (4) Giấy chứng nhận tỷ lệ điểm danh và bảng thành tích học tập.
- (5) Bản sao kết quả kỳ thi EJU (日本留学試験)
- (6) Giấy tuyên thệ (mẫu đơn do nhà trường cung cấp, **người đăng ký tự viết**)
- (7) Giấy bảo lãnh (mẫu đơn do nhà trường cung cấp, **người đăng ký tự viết**)
- (8) Phiếu dự thi và tờ hướng dẫn dự thi (mẫu đơn do nhà trường cung cấp, **người đăng ký tự viết**)
Điền tên và địa chỉ của người theo mẫu quy định, xin vui lòng dán ảnh giống trong Đơn xin nhập học.
- (9) Ảnh cá nhân (4 cm× 3 cm)
Ảnh phải giống với ảnh trong Đơn xin nhập học và Phiếu dự thi. Yêu cầu chụp trong vòng 3 tháng, ảnh chính diện, không đội mũ, không bối cảnh, rõ ràng. Cần 2 tấm, dán sau ảnh ghi rõ quốc tịch và họ tên.
- (10) Bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp của bậc học cuối cùng(thường là cấp 3) (bản chính sẽ được trả lại)
- (11) Thành tích học tập của bậc học cuối cùng
- (12) Bản sao Hộ chiếu (trang có ghi thông tin cá nhân và hạn hộ chiếu)

(13) Giấy thường trú (住民票)

Xin tại tòa thị chính(市役所...) nơi bạn sinh sống (có ghi rõ kỳ hạn lưu trú)

Giấy tờ người chu cấp kinh phí (cha, mẹ....) (経費支弁書) cần chuẩn bị

A Trường hợp thân nhân người đăng ký gửi tiền sang

Có công ăn việc làm ổn định, đủ khả năng chi trả tất cả các chi phí phát sinh

- Giấy chu cấp kinh phí (mẫu đơn nhà trường quy định(ghi bằng tiếng mẹ đẻ), **người chu cấp kinh phí tự viết**)

B Trường hợp người chu cấp, bảo lãnh ở Nhật

- Giấy chu cấp kinh phí (mẫu đơn nhà trường quy định, **người chu cấp kinh phí tự viết**)

★Lưu ý

- Những giấy tờ không ghi kèm chữ "Bản sao" thì đều yêu cầu nộp bản chính.
- Giấy tờ đều được phát hành trong vòng 3 tháng gần đây.
- Nội dung viết cần chính xác, chữ phải rõ ràng.
- Không dùng bút tẩy, bút xóa.
- Trường hợp không nộp đủ giấy tờ nhà trường sẽ không nhận hồ sơ.
- Đơn đăng ký nhập học yêu cầu người đăng ký tự tay viết.
Giấy chu cấp kinh phí yêu cầu người chu cấp kinh phí tự tay viết.
- Tùy theo trường hợp sẽ phát sinh giấy tờ yêu cầu nộp kèm.
- Giấy tờ đã nộp (ngoại trừ bản chính Bằng tốt nghiệp) , phí dự thi sẽ không được

hoàn trả dù bất kỳ lý do gì.

• Khi phát hiện khai báo sai, làm giả giấy tờ thì dù cho đã học viên đã hoàn tất thủ tục nhập học cũng sẽ bị tước quyền nhập học.

• Những giấy tờ liên quan không phải bằng tiếng Nhật đều cần có bản dịch tiếng Nhật đi kèm.

3. Cách nộp hồ sơ

Hồ sơ đăng ký và phí dự thi yêu cầu được mang trực tiếp đến trường, hoặc là chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng mà nhà trường quy định rồi gửi hồ sơ theo đường bưu điện(yêu cầu gửi kèm bản sao giấy chứng nhận chuyển tiền). Tiếp nhận hồ sơ vào giờ hành chính từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều.

Phí dự thi 20 000 yên (trường hợp gửi qua đường bưu điện thì gửi hồ sơ kèm giấy rút tiền [郵便為替証書])

※Các mục 「受取人」「住所」「氏名」 của Giấy rút tiền(郵便為替証書) yêu cầu để trống.

Phí dự thi sẽ không trả lại kể cả trường hợp thí sinh không đậu.

< Mọi thắc mắc xin liên hệ >

学校法人浦山学園 富山情報ビジネス専門学校
〒939-0341 富山県射水市三ヶ 576
TEL 0766-55-1420 FAX 0766-55-0757
E-mail bit@te.urayama.ac.jp

4. Lịch trình, hình thức thi

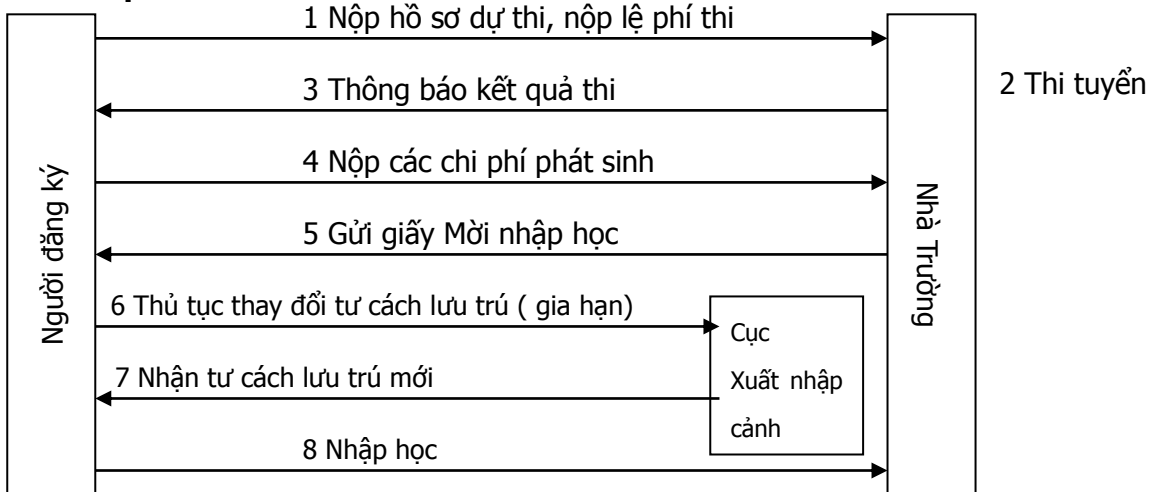
(1) Lịch thi

	Hạn nộp hồ sơ	Ngày thi	Kết quả thi	Hạn làm thủ tục nhập học
Đợt 5	6 tháng 12 năm 2017 (thứ 4)	9 tháng 12 năm 2017 (thứ 7)	15 tháng 12 năm 2017 (thứ 6)	22 tháng 12 năm 2017 (thứ 6)
Đợt 6	10 tháng 1 năm 2018 (thứ 4)	13 tháng 1 năm 2018 (thứ 7)	19 tháng 1 năm 2018 (thứ 6)	26 tháng 1 năm 2018 (thứ 6)
Đợt 7	7 tháng 2 năm 2018 (thứ 4)	10 tháng 2 năm 2018 (thứ 7)	16 tháng 2 năm 2018 (thứ 6)	23 tháng 2 năm 2018 (thứ 6)
Đợt 8	28 tháng 2 năm 2018 (thứ 4)	3 tháng 3 năm 2018 (thứ 7)	9 tháng 3 năm 2018 (thứ 6)	16 tháng 3 năm 2018 (thứ 6)

※Trong trường hợp thí sinh đã đậu kỳ thi nhập học, yêu cầu hoàn tất thủ tục nhập học. Làm thủ tục nhập học yêu cầu nộp các loại kinh phí: tiền nhập học, phí trang thiết bị, học phí kỳ 1 năm 1, tiền bổ sung các tiết luyện tập.

(2) Kết quả thi sẽ dựa theo hồ sơ, phỏng vấn và bài thi viết.

5. Sơ đồ quá trình



6. Các loại kinh phí

(1) Tiền bắt buộc nộp

Học phí (năm 1 và 2)

Đơn vị : yên

Năm		Phí dự thi	Tiền nhập học	Học phí	Phí trang thiết bị	Phí bổ sung tiết học Luyện tập	Tổng nhỏ	Tổng lớn
Năm 1	Kỳ I	20.000	100.000	180.000	60.000	60.000	420.000	730.000
	Kỳ II		—	190.000	60.000	60.000	310.000	
Năm 2	Kỳ I		—	130.000	60.000	110.000	300.000	610.000
	Kỳ II		—	140.000	60.000	110.000	310.000	

(2) Tiền đặt cọc

◆ Số liệu tham khảo: tiền đặt cọc năm 2018

※ Tiền đặt cọc nhằm bảo lãnh cho học viên trong suốt quá trình theo học nên **không chấp nhận nộp muôn, chia nhiều lần nộp.**

※ Hạn nộp (dự kiến): kỳ I (cuối tháng 3), kỳ II (cuối tháng 8) .

※ Tiền đặt cọc bao gồm: các loại kinh phí, phí thi cử, tiền SGK...

Năm 1		Năm 2	
Kỳ I	Kỳ II	Kỳ I	Kỳ II
91.000	13.000	70.000	-

(3) Phí sinh hoạt

Ngoài tiền học phí thì phí sinh hoạt hàng tháng cần khoảng 60.000 – 90.000 yên. Cố gắng làm thêm nhiều để chi trả phí sinh hoạt sẽ khiến bạn rơi vào tình trạng học tập không được tốt. Cho nên cần chuẩn bị về mặt tài chính thật đầy đủ.

(4) Phí phòng trọ

Nhà trường sẽ giới thiệu nhiều phòng trọ giá rẻ rành cho Du học sinh, các bạn có nhu cầu hãy đến nói chuyện với nhà trường.

7. Các vấn đề khác

■ Làm thêm

Du học sinh của trường Kinh doanh và công nghệ Toyama sẽ có tư cách lưu trú là Du học sinh nên có khả năng làm thêm tối đa 28 tiếng trên 1 tuần (cần xin tư cách làm thêm tại cục xuất nhập cảnh).

■ Du lịch, phí đi lại

- Có thể mua Vé tàu tháng dành cho học sinh.
- Khi mua vé tàu điện JR có thể dùng phiếu giảm giá dành cho học sinh (cự ly đi từ 100km trở lên).

■ Học bổng (số liệu tham khảo năm 2018)

- Học bổng khuyến học dành cho Du học sinh

Số người được nhận : 1 người

Thời điểm đăng ký : tháng 4

Thời gian chu cấp : xin vào tháng 4 là 1 năm

Số tiền : 48.000 yên (mỗi tháng)